

BỘ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ~~14972~~/BTC-KTN

Hà Nội, ngày ~~26~~ tháng 9 năm 2025

V/v lấy ý kiến dự thảo Thông tư hướng dẫn việc bố trí nguồn kinh phí và việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện ký kết hợp đồng thực hiện nhiệm vụ của công chức

Kính gửi:

- Văn phòng Trung ương Đảng và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

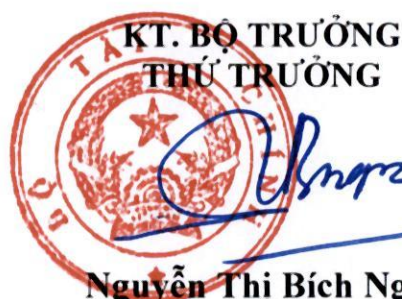
Ngày 30 tháng 6 năm 2025, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 173/2025/NĐCP quy định về hợp đồng thực hiện nhiệm vụ của công chức. Tại khoản 2 Điều 14 giao: “*Bộ Tài chính có trách nhiệm hướng dẫn việc bố trí nguồn kinh phí và việc lập dự toán, quản lý, sử dụng, quyết toán kinh phí và các nội dung khác liên quan đến tài chính thực hiện ký kết hợp đồng quy định của Nghị định này*”. Do đó, Bộ Tài chính đã dự thảo Thông tư hướng dẫn việc bố trí nguồn kinh phí và việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện ký kết hợp đồng thực hiện nhiệm vụ của công chức (đính kèm).

Đề nghị Quý cơ quan có ý kiến tham gia dự thảo Thông tư và gửi về Bộ Tài chính **trước ngày 03 tháng 10 năm 2025**.

Rất mong nhận được sự phối hợp của Quý cơ quan, tổ chức./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Công TTĐT Chính phủ;
- Công TTĐT Bộ Tài chính;
- Lưu: VT, KTN (11 b).

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Nguyễn Thị Bích Ngọc

Số: /2025/TT-BTC

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

DỰ THẢO LẦN 4

THÔNG TƯ

**Hướng dẫn việc bố trí nguồn kinh phí và việc lập dự toán,
quản lý, sử dụng, quyết toán kinh phí thực hiện ký kết hợp đồng thực hiện
nhiệm vụ của công chức**

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 29/2025/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính và Nghị định số 166/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 29/2025/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị định số 173/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về hợp đồng thực hiện nhiệm vụ của công chức;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tài chính - Kinh tế ngành;

Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư hướng dẫn việc bố trí nguồn kinh phí và việc lập dự toán, quản lý, sử dụng, quyết toán kinh phí thực hiện ký kết hợp đồng thực hiện nhiệm vụ của công chức.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định việc xác định nguồn kinh phí và việc lập dự toán, quản lý, sử dụng, quyết toán kinh phí thực hiện ký kết hợp đồng lao động, hợp đồng dịch vụ để thực hiện một hoặc một số nhiệm vụ của công chức quy định tại Nghị định số 173/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về hợp đồng thực hiện nhiệm vụ của công chức (sau đây viết tắt là Nghị định số 173/2025/NĐ-CP).

2. Đối tượng áp dụng

Các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan đến việc xác định nguồn kinh phí và việc lập dự toán, quản lý, sử dụng, quyết toán kinh phí thực hiện quy định tại Nghị định số 173/2025/NĐ-CP.

Điều 2. Nguồn kinh phí thực hiện ký kết hợp đồng thực hiện nhiệm vụ của công chức

1. Nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành, bố trí ngoài nguồn kinh phí giao tự chủ của các cơ quan hành chính nhà nước theo quy định tại Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước và Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP. Việc xác định mức bố trí dự toán được thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 13 Nghị định số 173/2025/NĐ-CP.

2. Nguồn huy động theo quy định tại khoản 2 Điều 13 Nghị định số 173/2025/NĐ-CP.

Điều 3. Nội dung và mức chi thực hiện ký kết hợp đồng thực hiện nhiệm vụ của công chức

1. Chi thanh toán tiền lương, tiền thưởng, thù lao, chế độ thuê khoán tương ứng với kết quả, sản phẩm theo thỏa thuận hợp đồng và theo quy định của pháp luật. Việc xác định mức chi theo từng nhiệm vụ, chương trình, dự án bảo đảm tương xứng với nhiệm vụ được giao và phù hợp với mặt bằng tiền lương theo ngành, nghề, lĩnh vực công việc tương ứng trên thị trường.

2. Chi bảo đảm điều kiện thực hiện nhiệm vụ (công cụ, phương tiện cần thiết,...) đối với cá nhân ký hợp đồng (nếu có) thực hiện theo quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị quy định tại Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg ngày 14 tháng 6 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ. Sau khi kết thúc hợp đồng, việc xử lý tài sản đã được trang bị đối với cá nhân ký hợp đồng được thực hiện theo quy định của pháp luật quản lý và sử dụng tài sản công.

Điều 4. Nội dung và mức chi khác

Trong trường hợp thành lập Hội đồng tư vấn để tư vấn việc lựa chọn trước khi ký hợp đồng, chi thù lao Chủ tịch Hội đồng tư vấn 1.300.000 đồng/người/buổi; chi Phó Chủ tịch, thành viên, thư ký Hội đồng tư vấn 1.050.000 đồng/người/buổi.

Điều 5. Lập dự toán, phân bổ, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện ký kết hợp đồng thực hiện nhiệm vụ của công chức

1. Việc lập dự toán, phân bổ, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện ký kết hợp đồng thực hiện nhiệm vụ của công chức thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Kế toán và các văn bản hướng dẫn.

2. Hằng năm, vào thời điểm xây dựng dự toán ngân sách, cơ quan, tổ chức, đơn vị ký hợp đồng căn cứ vào quy định tại Điều 4, khoản 1 Điều 9, điểm a khoản 1 Điều 10, điểm b khoản 1 Điều 14 Nghị định số 173/2025/NĐ-CP xây dựng kế hoạch và phê duyệt nhiệm vụ, dự toán kinh phí thực hiện ký kết hợp đồng thực hiện nhiệm vụ của công chức để tổng hợp chung trong dự toán chi ngân sách của cơ quan, tổ chức, đơn vị; gửi cơ quan quản lý cấp trên xem xét, tổng hợp gửi cơ quan tài chính cùng cấp trình cấp có thẩm quyền bố trí, giao dự toán kinh phí thực hiện trong dự toán hằng năm của cơ quan, tổ chức, đơn vị theo phân cấp quản lý ngân sách nhà nước.

Điều 6. Hiệu lực thi hành và tổ chức thực hiện

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm 2025.

2. Khi các văn bản dẫn chiếu để áp dụng tại Thông tư này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản mới thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

3. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị phản ánh về Bộ Tài chính để nghiên cứu giải quyết ./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Toà án nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố;
- Cơ quan Trung ương các Hội, Đoàn thể;
- Sở Tài chính các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Các KBNN khu vực;
- Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính - Bộ Tư pháp;
- Công báo, Cổng Thông tin điện tử của Chính phủ;
- Cổng Thông tin điện tử của Bộ Tài chính;
- Các đơn vị thuộc Bộ Tài chính;
- Lưu: VT, KTN (250 bản).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Nguyễn Thị Bích Ngọc